

NHẬT-NAM THƯ-XÃ — Hanoi

NGUYỄN-TỬ-SIÊU KÍNH-SOẠN

N^o
INDO-CHINOIS

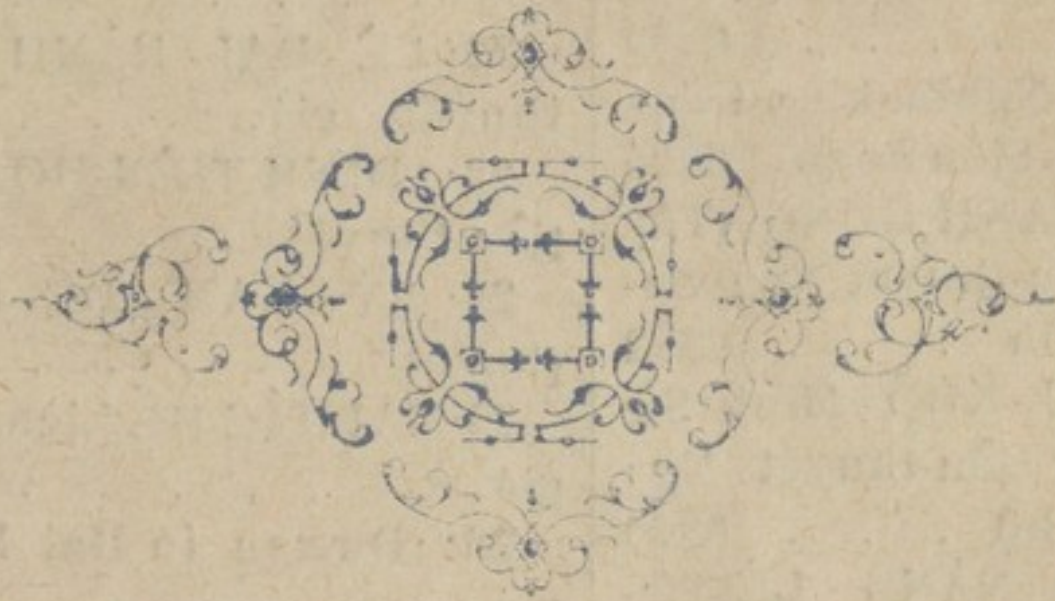
1077

LỊCH-SỬ TIỂU-THUYẾT



LÊ=ĐẠI=HÀNH

(Chuyện vua Lê Hoàn đánh nhà Tống (nước Tàu))



Septembre 1929

Giá bán 0\$35

1929 | PDF | 60 Pages
buihuuhanh@gmail.com

Nhật-Nam Thư-Quán

117 Hàng-Gai Hanoi xuất-bản giữ bản quyền

Sách bản quán đều có giấu hiệu, chữ ký

Các sách đã xuất-bản của :

NHẬT-NAM THU-QUÁN 117 Hàng-Gai Hanoi

1. TẬP-VÕ-TÀU, môn Thiếu-Lâm quyền I 0\$26 II 0\$30 III 0\$50 (xem bìa số 4).
2. VUA - BỐ - CÁI Lịch - sử tiểu-thuyết chuyện ông Phùng - Hưng người làng Đường-Lâm tỉnh SƠN-TÂY đánh quân nhà Đường (nước-Tàu) của Nguyễn-Tử-Siêu soạn trọn bộ giá : 0\$35.
3. VIỆT-THANH-CHIẾN-SỬ Lịch-sử tiểu-thuyết ông Nguyễn - Huệ đánh Tàu Tử-Siêu soạn 2 quyền trọn giá mỗi quyền 0\$16
4. TIẾNG-SẤM-ĐÊM-ĐÔNG Lịch-sử tiểu-thuyết. Chuyện Vua Ngô-Vương-Quyền nước Ta đánh quân Nam-Hán (Tàu) Nguyễn-Tử-Siêu soạn trọn bộ : 0\$50
5. GIA-LỄ CHỈ-NAM sách có giá trị 0\$50
6. CÁI NẠN VĂN-CHƯƠNG của Nguyễn-Tử-Siêu dịch. Luận-lý tiểu-thuyết 0\$30
7. BIA-CỦA-AI ? Nghĩa-hiệp tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu soạn. 0\$35
8. HÁN-SỞ TRANH-HÙNG (Tây Hán-Chi) Bắc-sử tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu mỗi quyền 0\$12
9. GUƠM - CỨU - KHỔ Minh-Sử Diễn-Nghĩa Bắc-sử tiểu-thuyết Ng : Tử-Siêu dịch trọn bộ 0\$60
10. GIẤC - MỘNG NÀNG - LÊ Từ-Trầm-Á Ai điểm tiểu-thuyết Trúc-Khê dịch giá. 0\$60
11. BÓNG-HIỆP HỒN-HOA Từ-Trầm-Á Hiếu-hiệp tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu dịch 0\$40
12. NHÂN - DUYÊN - MỘNG Từ-Trầm-Á Ai điểm tiểu-thuyết Nguyễn-Tử-Siêu dịch. 0\$25
13. BỀ-TÍNH-NỒI-SÓNG Từ-Trầm-Á luận-lý tiểu-thuyết Nguyễn



Lê=Đại=Hành

TỒN - QUỐC - SỬ
Lịch - SỬ' Tiểu - Thuyết

*Lịch-sử giáo-khoa nhà nước còn muốn cho ta học, thời Lịch-sử
Tiểu-thuyết cũng bằng lòng cho ta xem*

NHẬT-NAM THU-XÃ



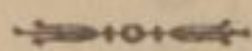
80 Indoch.

1077

70/11

LÊ - ĐẠI - HÀNH

Lịch-Sử Tiểu-Thuyết



MỤC - LỤC

I

Cửa Ải đùn mây tối

Trong Triều đổi áo vàng

II

Liều mình thăm miệng hồ

Bán nước giầy lòng lang

III

Thế giữ nơi giang-khẩu

Tài thi côi chiến-trường

IV

Vua tôi cùng kẻ-sách

Non nước khỏi tai-ương

TỰA

Than ôi ! Nước non Hồng-Lạc, trải nghìn năm mấy cuộc bể dâu !

Nòi giống Rồng-Tiên, qua mấy kiếp hết thân trâu ngựa. (1)

Khóc than luống vầy.

Đầy đọa khôn cùng.

Nghĩ đến công bình Bắc đẹp Nam người xưa khôn thấy !

Tưởng những nổi sớm Tần tối Sở, cuộc thế như treu ! (2)

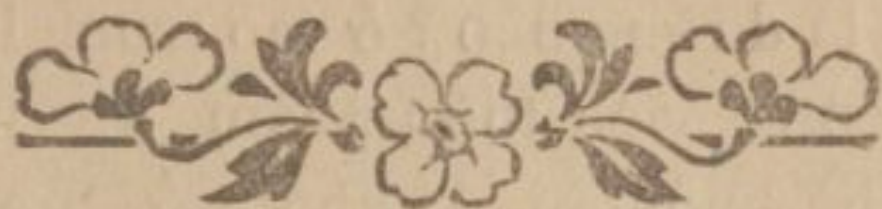
Ngậm tằm khôn nhẽ làm cam,

Cài chốc đã đành giả diếc.

Viết mấy chữ tỏ lòng kỷ-niệm, hỏi đồng-bào rằng nhục hay vinh ?

Ghi vài nhời gọi chút trần-tinh, tùy duyệt giả dù khen hoặc trách.

NGUYỄN-TỬ-SIÊU



1) Nước ta hơn một nghìn năm bị nội-thuộc về Bắc-quốc, khổ là chừng nào ?

2) Lòng người bạc đen, nay đây mái đỏ, lường thầy fản bạn, bán vợ đợ con, cuộc thế thật không còn gì là phong-hóa

LÊ-ĐẠI-HÀNH

Tức là :

VIỆT TỔNG CHIẾN-SỬ

Chuyện vua Lê-Đại-Hành đánh đuổi quân nhà Tống (Tàu), giữ vững nền độc-lập cho nước ta.

I

Cửa ải đùn mây tối,

Trong triều đôi áo vàng.

Ôi! nguy-hiểm thay! nhà sắp đổ, bão đầu kéo đến; bè hầu tan, sóng lại dập vào! Muôn trượng đê giải, hang kiến rĩ lấy ai vá lấp? một vùng cỏ héo, ngọn lửa chàm khôn kể dẹp tan... Cái nguy-cơ ấy, cái cảnh-ngộ ấy, ở vào trong một gia-đình, còn khó thay có người đủ sức cân-toàn, huống chi là một nước? Ở vào một nước, mà cái nguy-cơ ấy, cái cảnh ngộ ấy, tự trong sẵn ra, cũng còn khó thay có kẻ đủ tài chửng-cứu; huống chi là nguy-cơ, cảnh-ngộ ấy lại đều là tự ngoài đem đến, thời sự khó khăn nguy-hiểm biết đến là đường nào? ở vào trong lúc ấy, mà người ra để gánh vác lấy công việc thừa-nhậm lấy nguy-cơ, giữ cho được nhà khỏi đổ, bè khỏi tan, đê khỏi vỡ, lửa khỏi cháy, thời cái tài thao-lược, cái chí anh-hùng của người ấy, há chẳng đủ khiến cho ta lòng gan ghi tạc, hương khói phụng thờ lắm ru?...

Cổ-nhân có câu: « thời-thế tạo, anh-hùng... », nghĩ cho đúng thời thời-thế nào tạo được anh-hùng, chẳng qua vì thời-thế mà cái bản-sắc cái tài lược của người anh-hùng mới rõ-rệt ra đời, mới khiến cho người đời như trông thấy vùng Thái-dương rực-rỡ ở trên không, dù chớp mắt nhắm đi, mà vẫn còn lập lòe như hiển-hiện ra ở ngoài mi mắt...

Vậy giám hỏi cái thời-thế tại sao mà đủ làm cho rõ-rệt được cái tài thao-lược của người anh-hùng? Há chẳng phải là bởi cái nguy-cơ, cái hiểm-tượng của dân-tộc, một xã-hội, khiến cho

người anh-hùng phải đứng ra mà gánh-vác lấy, cân-toàn lấy, đồ mồ-hôi nước-mắt để mưu-toan lấy cơ an-toàn, nền phong-thịnh cho dân tộc xã-hội, mà được như thế ru?...

*Có gan luyện đá vá giời,
Anh-hùng mới tỏ với người trần-gian.*

Nước Việt-Nam ta trải bốn nghìn năm lập quốc, hơn 20 triệu đồng-bào, cứ trông cái quang-cảnh ngày nay, thật cũng đã hoàn-toàn là một quốc-gia có trật-tự, có chính-thể, đối với hoàn-cầu cũng không đến nỗi gọi là một dân-tộc điêu-tàn. Nhưng cứ xét lại trên lịch-sử thời hơn một nghìn năm trước, dân-tộc ta thật đã lắm phen điêu-bái lưu-ly, dan-nan khốn-khổ, như chứng đầu đắng, như thịt chốc thót, như đàn-dê đứng nơi miệng hồ, như lũ chuột ở trước miệng mèo!... Nếu không có những bậc anh-hùng lấy tài kinh-thiên vĩ-địa, đứng ra để tre trở cho giống nòi thời còn đâu được cái quang-cảnh như ngày nay...

Các bậc anh-hùng cứu vớt cho dân-tộc ta từ xưa đến nay, kể có thật rất nhiều. Nhưng sử vào cái thời-thế như nhà sắp đổ, như bè sắp tan, như đê sắp vỡ, như lửa sắp cháy, mà có thể làm cho nhà khỏi đổ, bè khỏi tan, đê khỏi vỡ, lửa khỏi cháy, thời trước hết phải nói đến vua Lê-Đại-Hành.....

Vua Lê-Đại-Hành là ai? Ngài tên húy là Hoàn, người ở làng Bảo-Thái, huyện Thanh-Liêm, tỉnh Hà-Nam bây giờ. Ngài có chí anh-hùng, có tài thao-l

là Dương-Đình-Nghệ (931). sau lại tiếp luôn thua với tên Ngô-Quyền (939), (1) nước Trung-Quốc ta mất hẳn quyền thống-trị cõi Giao-Châu, thật khởi-nguyên ra từ đó. Hồi tên Đinh-Bộ-Lĩnh binh 12 sứ-quân (2) sai con sang cầu phong, nước ta cũng nhân là lúc mới khai-cơ, (3), chưa tiện đem quân xa ra ngoài lam-chương, mới tạm phong cho làm Giao-chỉ Quận-Vương, đó cũng chỉ là dùng một cái huy-hiệu hảo để làm cách kỳ-my đấy mà thôi. Hiện nay nghe tin Bộ-Lĩnh đã chết, con là Tuệ mới 6 tuổi lên nối ngôi Vua, vua đã bé, thời triều thần tất phải nguy-nghi, binh sĩ tất đều giải-đãi, ta thừa thế ấy mà đem đại binh sang tập-kích, chắc thế nào cũng khôi-phục lại được cái chính-quyền quận huyện như xưa.....

Vua nhà Tống thấy quần thần bàn như vậy, thời cũng lấy làm bùi tai, liền chuẩn tấu, và phong cho Hầu-nhân-Bảo làm Bình-Nam Lục-Quân Đại-Nguyên-Sứ Tồn-Toàn-Hưng làm Phó; tiến quân sang đánh vào mặt Lạng-Sơn. Lưu-Trùng làm Bình-Nam Thủy-Quân Đại-Nguyên-Sứ, tiến quân sang đánh vào mặt sông Bạch-Đẳng. Tất cả quân Bộ, quân Thủy, có ước chừng tới 4, 50 vạn nhân mã, thanh thế rất là hiệu đại... Đó thật là:

Cướp nước đã gây lòng hồ báo;

Ra quân lại kén lũ hùng bi.

Nói về Lưu-Trùng vốn là một tay danh-tướng của nhà Tống, về việc hành-binh, rất nhiều mưu kỳ trước lạ. Lúc được sắc-mệnh của vua nhà Tống cho cùng

tăng số quân của mình lên thật nhiều, khiến cho trong nước nó trên dưới vừa ngã lòng, vừa khiếp đảm, bấy giờ ta sẽ tiến quân sang đánh, có như thế thời quân ta mới chóng hoàn-toàn thành công được.....

Hầu-nhân-Bảo nghe Lưu-Trùng nói lấy làm phải, liền cùng nhau bàn bạc, thảo tờ hịch đưa sang truyền bá khắp trong cõi Giao-Châu. Trong hịch đại-khai có mấy đoạn rằng:

«..... Một cõi Giao-Châu, xưa kia vốn là thuộc-quốc của Thiên-triều. Thiên-triều ta đối đãi với nhân-dân Giao-Châu, thật đã hết lòng nhân-ái, gặp năm hung-hoang thời phát chẩn cứu cơ; gặp lúc tai-ương thời đem quân phó viện, lấy văn-tự để khai-hóa; đem lễ-nghĩa để khuyên răn; mưa móc đã nhuần trong tám cõi, búa rìu chưa chút đến muôn dân... Từ khi Ngô-Quyền quật khởi, Bộ-Lĩnh nối theo, chuyên-chế chính quyền, tàn ngược dân chúng... Ôi! hình-pháp đâu đến nỗi nuôi hổ, tội-nghiệp đâu đến nỗi vạc dầu! (1) lòng dân-gian nào có phải gỗ đá, nghĩ nông-nỗi đó há chẳng biết là đau?... Ta nay phụng-mệnh Thiên-Triều, đem thủy, bộ 80 vạn nhân mã, sang cứu vớt dân chúng cõi Giao-Châu..... Vậy dân Giao-Châu chúng bay nên một lòng qui-thuận, cho chóng được bỏ cõi khổ mà đến cõi vui, chánh cõi chết mà đến cõi sống

. Phàm người trong cõi Giao-Châu, vô-luận quý-tiện, hễ ai có bắt được một tên bạn

Tờ hịch ấy truyền đi, khắp người trong nước ta đều nhao nhao nghị luận, có người cho là phải, có người cho là chái, có kẻ vui mừng, có người lo sợ, trăm người, mỗi người một ý-hướng, nghìn người mỗi người một tâm-tư, thật là thiên hình vạn trạng, không còn biết thế nào nói cho cùng...

Nói về ở trong triều nước ta bấy giờ, vua Trung-Tôn hãy còn bé quá, phàm trăm việc đều do Thập-đạo-tướng-quân là Lê-Hoàn sử đoán. Nếu lòng giời không muốn đoán-tộ nhà Đinh, mà giặc ngoài không lăm le ngấp nghé, thời một năm, hai năm, vua Trung-Tôn tuần-tự nhơn dần, chính quyền có thể tự thống-nhiếp lấy được, thời trên có trưởng-quân, dưới có hiền-phụ, nước non yên lặng, can chi còn có xảy ra công việc thay bậc đổi ngôi?..... Song tiếc thay, việc đời biến ảo, có trí khôn lường; vậ nước suy đi, cơ nguy phải chống. Khi thường còn có khi biến, chấp kinh cũng phải từng quyền. Ta viết đến đây mà không khỏi được ngậm ngùi với cái quốc-tộ của triều nhà Đinh, mà lại càng đáng lo sợ thay cho cái kiếp vận của nòi giống Lạc-Hồng ta, không khéo lại phải trầm-luân vào trong vòng nô-lệ! Đối với nhà Đinh tuy có đáng tiếc, nhưng không sao thâm-thiết bằng nước ta, vì ta mà sở dĩ sống còn được là nhờ ở nước ta; nước ta mà mất vào tay người Tàu, thời cái thân ta quyết phải hóa làm trâu ngựa; ta đã hóa làm trâu ngựa, thời dù ta có sống, nhưng cái sống đó là sống nhục, sống nhả, sống đau sống đớn, sống đó mà khác gì linh-hồn thể-phách đã đều phải giam-hãm vào chín lần ngục tối ở dưới âm-cung!...

May thay, giời còn chưa đoán nước ta, còn cho giống Lạc-Hồng ta được mở mặt cùng giang-sơn vũ-trụ... Ngay lúc nước ta cơn nguy sắp đến, thời bỗng

không quyết. Sau có quan Tả Hộ-vệ là Đỗ-cảnh-Hưng, là cháu gọi ông Đỗ-Cảnh-Thạc bằng chú, (1) đứng lên nói rằng:

Bây giờ trên trời vua còn bé, lòng nhân-dân thời nguy-nghi chưa biết ra thế nào. Quân nhà Tống người ta sang những 80 vạn, cứ tính cái số quân của người ta cũng đã gấp mười của mình rồi. Huống chi Hầu-Nhân-Bảo, Lưu-Trùng lại toàn là những tay trí dũng có thừa, cầm quân sang đánh nước ta, chắc họ đã cầm sẵn thắng-toán. Ta bây giờ mà chống nhau với họ, thật không khác gì trứng chọi với đá... Chi bằng biết cơ liệu trước, còn hơn là đợi nước đến chân. Viết thư mà xin hàng quách ngay họ đi, vừa được an-toàn, mà cũng không đến nỗi mất phú-quí...

Cảnh-Hưng vừa nói đến đấy, thời có quan Tiền-Tướng-quân là Phạm-Cự-Lang đập tay xuống bàn mà nói to lên rằng:

Ông là người dẫu mà nói những câu lạ lòng như vậy? Nước Cồ-Việt ta trải hơn một nghìn năm bị nội-thuộc về nước Tàu, kể biết bao nhiêu cái thống-khổ về nội mẹ gà con vịt. Sao ông không nhớ: nào những khi vua Trưng giấy nghiệp (2), bà Triệu khởi binh, vua Nam-Đế thất thế ở động Khuất-liêu, (3) Ông Thúc-Loan cầm cờ ở vùng Hoan-Diễn (4) ông Bối-Cái ngót 20 năm nằm gai uống mật (5) ông Đinh-Nghệ trải bao nhiêu độ gọi gió, tầm mưa.... Ấy đều là những vị đại anh-hùng, đại hào-kiệt, thương nòi giống phải chịu cái ách tội đòi trâu ngựa, mà không quản gì dan-lao khổn khổ, hy-sinh cả thân gia tánh mệnh để đòi lại cái quyền tự-chủ cho dân ta... Cái công lao, cái vĩ-nghiệp của các ông ấy, hãy còn trời-lội ở trên sử-sách... Ta là người ở kiếp sau, may nhờ được các ông ấy ở đời trước đã xây nền đắp nếm, cho chúng ta được là một người dân có nước, chúng ta há lại không nên nghĩ đến công lao người trước, mà cố thủ lấy cái cơ-nghiệp sẵn có ấy rư?....

(1) Đỗ-cảnh-Thạc là tướng cũ của nhà Ngô, nhà Ngô mất nước, Cảnh Thạc tự xưng là Sứ-quân, đóng ở Đô-Động (thuộc huyện Thanh-Oai bây giờ). Tức là một vị sứ-quân ở trong đời 12 sứ-quân vậy.

2) Sự tích xem ở quyển: Hai Bà Đánh Giặc giá 1\$00, đương in.

3, 4,) Sự tích hai ông này, đã chưa rõ ở trong quyển « Vua Bối-Cái »....

5) Sự tích đã chép rõ ở truyện « Vua Bối-Cái », lịch-sử tiểu-thuyết, Từ-Siêu soạn, một quyển trọn bộ, giá 0\$35. Nhật-Nam Thư-Quán, 117 Hàng-Gai, xuất-bản.

Cự-Lạng vừa nói dứt nhời, quan Tư-Mã là Từ-Mục nói tiếp luôn ngay rằng :

Tiền Tướng-quân nói rất phải ! Chúng ta nên coi bốn chữ « *vong quốc chi dân* », là một cái thống-khổ sỉ-nhục thứ nhất của loài người. Ta đã nhờ được các bậc đại anh-hùng đời trước rửa sạch được cái thống-khổ sỉ-nhục cho chúng ta, thời chúng ta cũng phải tự-cường lên một chút, mà cố-thủ lấy giang-sơn tổ-quốc thời mới đáng gọi là người chứ ! Lẽ nào giặc Tàu chưa vào đến cõi, mà đã dở ngay cái thói mở cửa xin hàng, cái tính cách dè-mạt ấy, tôi dù chết ngay cũng không chịu thể được !...

Quan Ngự-tiền-Chỉ-Huy-sứ là Ngô-tử-An không đợi cho Từ-Mục nói xong, nói ngay lên rằng :

Việc này phải thủ-quyết ở quan Thập-đạo-Tướng-quân mới được. Vậy giám hỡi quan Thập-Đạo, bây giờ giặc ngoài đã gần vào đến cõi, mà trên thời chúa-thượng hầy còn ít tuổi, thời công thủ nên thế nào, xin ngài chỉ bảo cho, anh em chúng tôi xin tuân theo hiệu-lệnh?...

Lúc đó, ông Lê-Hoàn ngồi trên ghế Giao-ỷ, ở bên cạnh Ngự-tọa, vẫn cứ ngồi lặng yên để nghe các quan bàn, nhân thấy Ngô-tử-An hỏi, liền nghiêm nét mặt mà nói rằng :

Nước đến thời lấy đất lấp, giặc nó đến cướp thời ta đem quân mà chống cự, đó là lẽ thường, việc gì còn phải bàn cãi thôi?... Huống chi nước là nước của cha ông để lại, ta chỉ có quyền thừa-tự mà không có phép được đem bán lại cho người. Vậy đũa nào mà nói đến truyện hàng giặc, tức là một đũa sẵn lòng bán nước, thật đáng tội với ông cha nội giống, giờ hầy đem chém bỏ đầu nó đi đã, rồi sẽ bàn đến việc tiến quân...

Lê-Hoàn nói dứt nhời, trừng mắt nhìn thẳng sang Đỗ-cảnh-Hung, Cảnh-Hung mặt sạm như gà cắt tiết, run lên như rě!...

Tức thời có quan Giám-ngự Đại-phu là Lã-Hải, chỏ vào mặt Cảnh-Hung mà nói rằng :

Ông Tả-Hộ-Vệ vừa rồi muốn xin hàng quân giặc, tức là một kẻ bán nước đó ! Vậy xin Tướng-quân trừng-trị ngay cho để làm gương cho kẻ khác...

Lã-Hải nói xong, Lê-Hoàn liền cất tiếng gọi to lên rằng :

Quân đao-phủ đâu ! giải Đỗ-Hung ra Pháp-trường chém đầu, nghe!...

Dứt tiếng gọi, hơn mười tên đao-phủ dạt dạn lên, chạy thẳng lại chỗ Đỗ-Hưng lột bỏ áo mũ, lôi ra giữa long-trì chói lại, định đề giải ra pháp-trường... Ngay lúc đó, Lê-Hoàn liếc mắt trông sang Từ-Mục, Mục hiểu ý, vội vàng ra quì trước sân trầu, nói rằng:

Xin Tướng-Quân hãy khoan-dung cho Đỗ-Hưng, tội Đỗ-Hưng thật đáng giết, nhưng hiện nay địch-quân vừa kéo đến, ngoài cõi, mà trong nước chưa chi đã giết kẻ đại-thần, đối với việc hành-binh thật có điều bất-lợi... Vậy xin, Tướng-quân hãy nên nghĩ đến đại-cục mà tha cho Đỗ-Hưng một lần...

Lê-Hoàn nghe Từ-Mục nói song, liền dịu nét mặt lại mà rằng:

Ta nể nhờ nói của Từ-Chỉ-Huy, hãy tha tội chết cho một lần, nếu sau này mà còn manh lòng hàng giặc nữa, thời ta sẽ lấy đầu, không còn khoan dung nữa đâu...

Nói song, truyền đuổi Đỗ-Cảnh-Hưng ra khỏi ngoài cửa triều.

Rồi lại truyền, lệnh đứng sáng ngày hôm sau, thời hội họp cả mười đạo quân ở ngoài cửa triều, để điều-khiển ra quân cự địch... Đó thực là:

*Giữa triều một tiếng hét vang,
Cho quân bán nước biết đường trọng khinh
Ngâm xem truyện trước rành r*

ta hồi này, đều là những người lão-luyện ở nơi hàng trận, việc hành binh chắc phải chi-trọng, không táo-cấp như mọi viên tướng khác, thời ta phá được cũng khó... Vậy ta muốn thả lỏng cho Đỗ-Cảnh-Hung; thời thế nào nó cũng oán ta mà đêm nay nó cuốn sáo đi hàng giặc, nó đã hàng giặc, tất nó phải đem hết quân-tình của ta để nói với giặc; giặc nó đã biết quân tình của ta, chắc nó phải sinh lòng kiêu-hãnh, Khi đó ta sẽ chỉ đánh một trận là tất phải tan...

Từ-Mục nghe Lê-Hoàn nói đến đây, ngạc-nhiên, vội hỏi rằng: Tướng-quân muốn cho Đỗ-Cảnh-Hung tiết-lậu quân-tình với giặc thời còn đánh giặc sao được nữa!

Lê-Hoàn cười mà rằng:

Thế ra ông không hiểu cái quân-thế của ta ra làm sao thật! Cứ theo như số quân của Tiên-triều đã định, thời mỗi đạo có 10 quân; mỗi quân có 10 lữ; mỗi lữ có 10 tốt; mỗi tốt có 10 ngũ; mỗi ngũ có 10 người. Vậy là mỗi đạo có 10 vạn người; mà thành số thời có tất cả 10 đạo quân, tức là một triệu người... Nhưng đó chẳng qua chỉ là có cái hư-số thế mà thôi, chứ kỳ-thực thời tất cả số quân trong toàn-quốc cũng khó được trên dưới 10 vạn, mà lại toàn là phùng yếu-đuối, già yếu cả, chứ có được như những toán quân ngày khai-quốc đâu? — Ngay hồi đứng Tiên-quân phế trưởng lập ấu (1), tôi đã biết chắc sau này sẽ có một hồi đại-loạn. Mà đã đại-loạn thời tất Tống-triều thế nào họ cũng đem quân sâm lấn; nội-loạn không lấy gì làm khó dẹp, mà ngoại-sâm mới thật là đáng lo... Vì thế, hơn hai năm nay, tôi ngầm sai mấy viên tâm-phúc

Từ-Mục nghe xong, mới hình như bừng giấc mộng!!!.. Rất lấy làm cảm - phục cái tấm lòng lo xa cho nước của ông Lê-Hoàn.

Sáng ngày hôm sau, Lê-Hoàn vào triều, tâu với vua Trung-Tôn xin sai Phạm-Cự-Lạng làm Đại-tướng-quân, đem tiền-quân đi cự-dịch. Tự mình thời xin đem đại-đội nhân-mã đi sau. Vua Trung-Tôn chuẩn-tấu. Mệnh lệnh ấy vừa truyền ra đến triều-môn, bỗng nghe thấy tiếng người ầm ầm như núi long dẽ vỡ..

Lê-Hoàn vội ra ngoài ngo-môn truyền hỏi xem việc gì? Dứt nhời hỏi, thấy Phạm-Cự-Lạng, Từ-Mục, cùng hơn trăm viên kiện-tướng, đi thẳng vào, nói to lên rằng:

Chúng tôi vừa phụng mệnh điếm quân, thời quân chúng đều nói rằng : « bây giờ quân giặc đến cõi, mà chúa-thượng thời còn bé, dù mình có cố chết ở nơi hàng trận, cũng không ai biết đấy là đâu mà thưởng công cho. Vậy giờ muốn cho chúng tôi đi đánh giặc, xin trước hãy lập Thập-đạo Tướng-quân lên làm vua, cho có người chủ-chương thưởng phạt, thời chúng tôi mới chịu đi . . . » Ấy lòng quân đã qui thuận như thế, xin Tướng-quân nghĩ đến việc nước làm trọng, mà y nghị cho?....

Lê-Hoàn nghe các quan nói, đứng ngậy người ra không biết nghĩ thế nào, bỗng thấy ba quân kéo vào trước cửa đông như kiến cỏ, rồi đều lay dạp cả xuống, mà tung hô « Vạn-tuế » rầm cả lên . . . Các văn võ bấy giờ cũng đều lay phục xuống, cũng tung hô « Vạn-tuế ! »

Ngay lúc đó, có viên nội quan đem chuyện ấy chạy vào tâu với Dương-Thái-Hậu : Thái-Hậu nghe tin, thời ngẩn người ra, sau lại đổi ngay sắc mặt vui vẻ mà rằng :

Đó là mệnh giới, ta cưỡng sao được! Vả ta cũng nên lấy việc nước làm trọng mới phải.

Nói rồi truyền nội-thị đem áo Hoàng-Bào ra chao cho Lê-Hoàn, và bảo văn-thần làm tờ chiếu Vua Trung-Tôn nhường ngôi Hoàng-Đế cho Lê-Hoàn, tự

Đó thật là :

Mệnh giới đã đổi, lòng người khôn ngăn.

Trông vời muôn lớp chiến vân (1),

Trung-quân đã vậy, mưu quân-tính sao ?

Kinh, quyền có lúc đổi chao,

Vua tôi chưa dễ nghĩa cao giống nòi.

Hãy còn công-luận ở đời . . .

II

Liều mình thăm miệng hổ,

Bán nước giầy lòng lang.

Năm Canh-Thìn (980) tháng 12 ông Lê-Hoàn thay nhà Đinh lên ngôi Hoàng-Đế, đổi niên-hiệu là Thiên-phúc. Hạ chiếu đại-sá và biểu-dụ cho nhân-dân nên cùng lòng công-phần địch-khải.

Ngày mồng 6 tháng giêng, năm tân-tỵ (981), tức là năm Thiên-Phúc thứ hai; Đại-Hành-Hoàng-Đế (2) hội quần-thần lại để bàn kế cự-địch...Ngài bảo các quần thần rằng:

Cứ xem như tờ hịch của tướng nhà Tống thời quân thủy, quân bộ của nó có tới 80 vạn, nhưng đó chắc là nó chỉ nói nhiều lên cho to thanh thế, chứ bất quá chỉ độ bốn năm mươi vạn là cùng. Nhưng việc hành-binh cần phải biết cho địch sách; giới trăm muốn kén lấy 2 người có can-đảm, có tinh-tế, đi thẳng đến trại quân địch, xét xem binh thế của địch thế nào, lập tức về báo, rồi sẽ liệu mà xuất quân, vậy trong các khanh có ai giám đương việc ấy không?

Vua Đại-Hành phán dứt nhờ

cánh bèo chôi dạt, may gặp dòng trong, cha con thần-thiếp dù nát thịt mòn xương không đền được cái ơn đức cao sâu của Bệ-hạ, duy thần-thiếp trộm nghĩ: việc quốc-sự hiện còn đương cơn nguy-ngập, phàm làm người đều không nên vội nghĩ đến thân-gia. Thần-thiếp tuy là phận nữ-nhi, nhưng cũng là một kẻ lê-dân trong nước Cồ-Việt; vậy việc nhân-duyên xin Thánh-thượng hãy lượng hoãn cho đến khi quốc-sự đã yên rồi sẽ nói đến....

Vua Đại-Hành nghe mấy câu nói của Bích-Hà, ngài lại càng lấy làm vui vẻ, liền phán rằng:

Cứ nghe mấy lời nói của Bích-Hà thật đủ tỏ cái chí-khí anh-hùng. Ừ! Khanh muốn hoãn lại đến khi quốc-sự yên rồi, mới nói đến việc kết hôn, thật cũng rất phải. Nhưng chữ duyên, đã định, phải nên có tín-vật làm ghi, vậy hai khanh phải nên có cái gì chao đổi cho nhau, thời sau này mới khỏi phụ lòng trăm kỳ-vọng....

Vua Đại-Hành nói xong, Phạm-Như-Tùng liền lấy thanh kiếm ở bên mình Bích-Hà đưa cho Phùng-Khuông, Phùng-Khuông đón ngay lấy, đem xuống cài vào lưng Phùng-Chính; rồi lấy thanh kiếm của Phùng-Chính đưa cho Như-Tùng, Như-Tùng cũng đón lấy đem xuống cài vào lưng cho Bích-Hà, hai bên đã chao đổi tín-vật cho nhau xong, Như-Tùng, Phùng-Khuông đưa con và em ra giữa long-trì lấy tạ thánh-ân, cả-triều đều lấy làm một việc vui mừng ít có. Đó thật là:

Giai hào-kiệt, gài anh-tài,

